TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TP.PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2018/QĐST-HNGĐ	*Phan Rang- Tháp Chàm, ngày 08 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG- THÁP CHÀM TỈNH NINH THUẬN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phươc Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Tuấn và bà Lê Thái Thị Kim Vân.

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 610/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2017 giữa:

Chị Nguyễn Xuân Minh T, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: khu phố N, phường M B, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: số 41 T H, phường K D, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa ngày 08/02/2018.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Xuân Minh T, sinh năm: 1984.

và anh Nguyễn Tiến D, sinh năm: 1981.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về quan hệ con chung: Giao cho chị Nguyễn Xuân Minh T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 08/11/2009; Nguyễn Anh M, sinh ngày 15/10/2012.

Anh Nguyễn Tiến D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung định kỳ hàng tháng 2.000.000đồng/tháng (1.000.000đ/con/tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 03 năm 2018 cho đến khi các cháu Ph, M đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Chị Nguyễn Xuân Minh T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0014247 ngày 27 tháng 9 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (*Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn*).

Anh Nguyễn Tiến D phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh NT;
- VKSND Tp.PR - TC;
- CCTHADS Tp.PR - TC;
- UBND phường K D (GCNKH số 02, quyển 01/2005, ngày 04-01-2005);
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHAN PHƯỚC TRÍ